TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 519/2022/HS-PT
Ngày: 12-12-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Thẩm phán: 1. Bà Phạm Uyên Thy

2. Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 367/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, đối với các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Tr. T, Trần Duy T1, Trần Duy T2, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2022/HSST ngày 17-8-2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Duy T1; Sinh năm: 1989, tại Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: Số 10/3, tổ G, khu phố A, phường H, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị B: Có vợ Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1990 và 02 con, lớn sinh năm: 2009, nhỏ sinh năm: 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. Trần Duy T2; Sinh năm: 1984, tại Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: Số 205/38/59, Tổ A, ấp B, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kỹ sư điện tử; Con ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị B; Có vợ Trần Thị Ngọc M và 02 con, lớn sinh năm: 2011, nhỏ sinh năm: 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 13/7/2021 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. Nguyễn Trung T3; Sinh năm: 1987, tại Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: Số 215, ấp Z, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn T và bà Lê Thị Bích H; Có vợ Nguyễn Thị Ánh N và 01 con, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 20/01/2020; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 13/7/2021 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

3. Phạm Văn H; sinh năm 1995, tại An Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã V, thị xã T, tỉnh A; Chỗ ở: Số 259/21B, Tổ A, Ấp B, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Phạm Hồng L và bà Cao Ngọc C; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2021 - Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 30/4/2021, các anh, chị: Vũ Lê Thành L, Vũ Thị Thùy Kim Ng, Trịnh Vĩ H1, Danh S, Lê Thị Thủy Phương L1, đang ngồi nhậu và hát karaoke bằng loa di động, trước địa chỉ: 268/11/2, tổ G, khu phố A, phường H, Quận Y. Cách đó khoảng 30m, thì có Trần Duy T1 đang ngồi nhậu cùng với Lê Đình N và Trương Vũ L2 trước cửa nhà của T1, địa chỉ: 10/3, đường H, Tổ K, khu phố T, phường H, Quận Y Lúc này, T1 đi qua bàn của nhóm anh L mời một lon bia, hát một bài karaoke rồi T1 đi về bàn nhậu của mình lấy loa kẹo kéo ra hát Kararoke. Sau đó anh Danh H và Danh Tr là bạn của Danh S đến nhậu chung với nhóm anh L.

Do bực tức vì lúc qua mời bia có mâu thuẫn với bàn nhậu của nhóm của nhóm anh L, T1 đã nhắc nhở hát nhỏ thôi nhưng nhóm anh L vẫn hát Karaoke lớn nên T1 đi vào bếp nhà của T1 lấy một con dao tự chế đi sang bàn của nhóm anh L và chém một nhát từ phía sau tới trúng vào phần vai bên trái của anh Danh H gây thương tích, anh H bỏ chạy, T1 tiếp tục dùng dao tự chế chém về phía Trịnh Vĩ H1 02 nhát, nhưng anh H1 dùng ghế đỡ được nên không bị thương tích. Trương Vũ L chạy vào can ngăn và đưa T1 về nhà. Anh Danh H được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Quận Y 175.

Do tức giận việc anh H bị T1 chém gây thương tích nên em của L là Vũ Mạnh H2 lấy một con dao tự chế rồi đi sang nhà của T1 dùng dao chém móp cánh cửa cổng và ném gạch lên mái tole nhà của T1. Lúc này tổ công tác gồm các đồng chí Mai Bình Phước và Lưu Minh Tiến, là cán bộ của Công an phường Hiệp Thành cùng với các đồng chí Nguyễn Danh Thành, Huỳnh Thành Lộc và một số

đồng chí khác, là dân quân tự vệ phường Hiệp Thành, đang đi tuần tra theo kế hoạch của Công an phường Hiệp Thành, Quận 12 thì nhận được tin báo vụ việc gây thương tích nêu trên, nên đến nhà của T1 để giải quyết. Tại nhà T1**,** tổ công tác mời T1 về trụ sở Công an phường Hiệp Thành, Quận 12 làm việc. Riêng các đồng chí Mai Bình Phước, Lưu Minh Tiến, Nguyễn Danh Thành, Huỳnh Thạnh Lộc cùng một số đồng chí dân quân khác ở lại hiện trường giải quyết vụ việc.

Do nhà bị các đối tượng ném gạch nên Nguyễn Thị Thanh N là vợ của T1 gọi điện thoại cho Trần Duy T2 là anh ruột của T1 và Nguyễn Tiến D đến với mục đích can ngăn không cho T1 và nhóm của H2 đánh nhau. Duy T2 gọi điện thoại rủ thêm Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H đi cùng, tất cả đồng ý. Nguyễn Tiến D điều khiển xe mô tô biển số: 59N1-03882, Trần Tr. T điều khiển xe mô tô biển số: 66P2-0330, H điều khiển xe mô tô biển số: 65P2 - 5876 chở Duy T2 đi đến nhà của N và T1. Khi đến nơi thì Duy T2, Tr. T, H đều nhìn thấy các đồng chí Phước, đồng chí Tiến mặc sắc phục Cảnh sát nhân dân và các đồng chí khác mặc quần áo dân quân đang bảo vệ ở phía bên ngoài. Lực lượng Công an phường yêu cầu Duy T2, Tr. T và H không được vào bên trong khu vực hiện trường, nhưng Duy T2, Tr. T, H vẫn đi bộ vào trước cửa phòng trọ của anh L rồi Duy T2 hỏi "thằng nào đánh em tao" và dùng tay phải đánh vào mặt L một cái, L dùng chân phải đạp vào người Duy T2, cả hai lao vào đánh nhau bằng tay không. H và Tr. T thấy vậy cũng lao vào dùng tay đánh anh L. Thấy L bị đánh nên H2 là anh ruột của L xông vào dùng tay, chân đánh trả lại Tr. T, Duy T2 và H. Trước tình huống này, đồng chí Phước hô to yêu cầu tất cả không được đánh nhau, nhưng Duy T2, Tr. T và H không chấp hành mà tiếp tục đánh anh L. Đồng chí Phước cùng Tổ công tác vào can ngăn và giữ anh L lại, thì H nhặt lấy 01 ly thủy tinh dùng để uống bia để trên bàn cầm trên tay phải đánh một cái trúng vào vùng đầu của anh L gây thương tích (ly thủy tinh bị bể), đồng thời ly thủy tỉnh trượt xuống trúng vào cánh tay trái của đồng chí Phước gây thương tích, nên đồng chí Phước buông L ra, H tiếp tục cầm ly bia bị bể đánh thêm một cái trúng vào vùng đầu của anh L, anh L bỏ chạy. DUY T2, Tr. T và H tiếp tục đuổi theo dùng tay, chân đánh L nhưng không bị thương tích. Sau đó H bỏ chạy ra ngoài thì bị anh Nguyễn Danh Thành nắm tay để giữ lại nên H dùng ly bia bị bể quơ trúng vào mu bàn tay phải của anh Thành gây thương tích cho anh Thành xong ném bỏ quai ly thủy tinh. Đồng chí Phước và đồng chí Thành được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Quận y 175.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 461/TgT.21 ngày tháng 5 năm 2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của anh Nguyễn Danh Thành như sau:

- 01 vết thương mặt mu cổ bàn tay phải gây đứt da, đứt gân duỗi chung các ngón và gân duỗi riêng ngón II đã được phẫu thuật mở rộng vết thương khâu gân, khâu vết thương, dẫn lưu vết thương, hiện có:

+Vết thương chém và mổ kích thước 10,5 x 0,1cm.

+ Vết dẫn lưu khâu một mũi cạnh trước vết thương.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 04% (Bốn phần trăm) với lực hợp

- Thương tích do vật sắc, vật nhọn hoặc có cạnh sắc tác động lý gây ra.

- Không xác định chiều hướng tác động.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 462/TgT.21 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của anh Mai Bình Phước như sau:

- 01 vết thương phần mềm gây đứt da, đứt một phần cơ gấp nông các ngón đã được phẫu thuật mở rộng vết thương khâu cơ, khâu vết thương kích thước 10 x 10cm tại mặt trước, trong 1/3 giữa căng tay trái.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (Ba phần trăm).

- Thương tích do vật sắc, vật nhọn hoặc có cạnh sắc tác động với lực hợp lý gây ra.

- Không xác định chiều hướng tác động.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 463/TgT.21 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận Y thương tích của anh Danh H như sau:

- Vết thương sau vai trái, gây đứt da, đứt cơ trên gai, cơ dưới gai gãy hở gai vai, đã được phẫu thuật kết hợp xương, khâu cơ, khâu vết thương kích thước 16 x (0,05-0,1) cm.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm).

- Thương tích do vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra.

- Không xác định chiều hướng tác động.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 464/TgT.21 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của anh Vũ Lê Thành L như sau:

Chấn thương đầu vùng trán đinh lệch phải gây rách da, chảy máu dưới nhện ít tại vùng trán đỉnh phải, đã được điều trị khâu vết thương bao ton, hiện còn:

+ Vết thương còn chỉ và sây sát da đóng mày tại trán đỉnh.

+ Còn choáng váng khi thay đổi tư thế. Có tỷ lệ 11% (mười một phần trăm)

- Thương tích do vật tảy, vật tây có cạnh tác động mạnh gây ra.

- Đa chấn thương phần mềm gây sây sát rách da, thủng đứt da, đã được điều trị khâu các vết thương, hiện còn

+ Vết thương có chỉ khẩu và các vết sây sát da đầu tại vùng chẩm trên diện 5 x 2,7cm. Có tỷ lệ 02% (Hai phần trăm).

Thương tích do vật tay, vật tẩy có cạnh tác động không mạnh gây ra. + Vết thương có chỉ khâu tạo góc tủ tại gáy kích thước 4,5 x 0,1cm và vết sước da cạnh bên.

Có tỷ lệ 1,5% (một phẩy năm phần trăm). Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra. Cộng lùi các tỷ lệ trên theo Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỷ lệ 14,08%, tròn số sẽ là 14% (mười bốn phần trăm).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14% (Mười bốn phần trăm).

- Không xác định chiều hướng tác động gây ra thương tích.

Về phần dân sự:

Bị hại anh Mai Bình P và Nguyễn Danh Th được gia đình bị can Duy T2, Tr. T và Phạm Văn H bồi thường tiền chi phí khám chữa bệnh nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị hại Vũ Lê Thành L yêu cầu bị can Duy T2, Tr. T và Phạm Văn H bồi thường chi phí điều trị tổng cộng số tiền 150.000.000 đồng. Anh Danh H yêu cầu bị can Trần Duy T1 bồi thường số tiền 90.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2022/HSST ngày 17-8-2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Duy T1, Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Duy T1 02 (Hai) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Duy T2 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án; Nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 13/7/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tr. T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án; Nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 13/7/2021.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm;

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, các bị cáo Nguyễn Tr. T, Trần Duy T1, Trần Duy T2 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 29/8/2022 bị cáo Phạm Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 16/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 53/QĐ-VKS với nội dung: Kháng nghị toàn bộ bản án sơ thẩm số 152/2022/HSST ngày 17-8-2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, đã xét xử đối với các bị cáo Trần Duy T1, Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H về tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo hướng hủy toàn bộ

bản án sơ thẩm số 152/2022/HSST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử, phát biểu quan điểm về việc xét xử vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Duy T1, Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T, Phạm Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên do hành vi phạm tội của bị cáo Trần Duy T1 đối với bị hại Danh H không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của 03 bị cáo còn lại. Nên rút kháng nghị đối với một phần bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Duy T1. Giữ nguyên Quyết định kháng nghị đối với phần bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H.

Xét thấy khi các bị cáo Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H đi đến hiện trường của vụ án Trần Duy T1 gây thương tích cho anh Danh H, thì được lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ bảo vệ hiện trường yêu cầu 03 bị cáo không được vào hiện trường, nhưng cả ba không chấp hành, vẫn đi bộ vào đánh anh L, bị cáo H còn dùng ly thủy tinh bị vỡ đánh gây thương tích cho đồng chí Nguyễn Danh Thành với tỷ lệ tổn thương cơ thể 04% và đồng chí Mai Bình Phước 03%. Bản án sơ thẩm chỉ xét xử các bị cáo Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H về tội "Cố ý gây thương tích' là bỏ lọt hành vi "Chống người thi hành công vụ" của các bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị số 53/QĐ-VKS ngày 16/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 152/2022/HSST ngày 17-8-2022 của Tòa án nhân dân Quận 12 đã xét xử đối với các bị cáo Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T, Phạm Văn H về tội "Cố ý gây thương tích". Giao hồ sơ về cấp sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Duy T1, nhận thấy tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo T1 02 năm tù. Tại cấp phúc thẩm bị cáo T1 có xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới về việc bị cáo có thời gian tham gia lực lượng Công an xã, bị cáo hiện đang bị bệnh, đây là các tình tiết mới chưa được xem xét ở cấp sơ thẩm, mặt khác trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi, nên kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo T1 là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo T1, sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Trần Duy T1 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Các bị cáo Trần Duy T1, Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Trần Duy T1 còn khai, vào khoảng 22 giờ ngày 30/4/202001, khi thấy nhóm anh L tụ tập đông người ăn nhậu ca hát Karaoke bằng loa kéo gây ồn ào vào lúc đêm khuya, làm ảnh hưởng đến việc học hành của các cháu học sinh cũng như sinh hoạt nghỉ ngơi của mọi người xung quanh, thời điểm này bị cáo đang trong thời gian nghỉ ngơi dưỡng bệnh nên bị tiếng ồn thường xuyên dẫn đến căng thẳng thần kinh, nên bị cáo đã sang nhắc nhở góp ý nhiều lần, nhưng nhóm anh L không tiếp thu mà vẫn tiếp tục ăn nhậu hát hò. Khi bị cáo sang lần cuối mời bia cả nhóm và một lần nữa đề nghị nhóm anh L giảm bớt tiếng ồn, thì những người trong nhóm còn có lời lẽ xúc phạm, không hợp tác mà còn mở tiếng loa lớn hơn, dẫn đến mâu thuẫn cãi nhau qua lại, bị cáo bực tức nên mới về nhà lấy dao sang chém 01 nhát trúng vào vai một người trong nhóm anh L, ngay lúc đó có 01 người dùng nghế giơ định đánh bị cáo, nên bị cáo tiếp tục dùng dao tự chế chém về phía người đó 02 nhát, nhưng không trúng. Trước đó thì những người trong phòng trọ của anh L cũng thường tổ chức hát Karaoke gây ồn ào, ảnh hưởng đến những người xung quanh, bị cáo cũng đã sang góp ý và có lần còn báo Tổ trưởng dân phố giải quyết, nhưng chỉ ngưng được vài ngày thì phòng trọ của anh L lại tiếp tục hát karaoke gây ồn ào. Sau khi gây thương tích cho anh Danh H, bị cáo bị Công an phường đưa về trụ sở giải quyết nên không biết những sự việc xảy ra sau đó, bị cáo cũng không kêu gọi ai đến để đánh anh L.

Các bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo Trần Duy T1, Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo, bị cáo Phạm Văn H xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Duy T1, Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H làm trong hạn luật định, nên được giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét lời khai của các bị cáo Trần Duy T1, Trần DUY T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 30/4/2021, các anh, chị: Vũ Lê Thành L, Vũ Thị Thùy Kim Ngân, Trịnh Vĩ H, Danh Sen, Lê Thị Thủy Phương Lan, đang ngồi nhậu và hát karaoke bằng loa di động, trước địa chỉ: 268/11/2, phường Hiệp Thành, Quận 12. Cách đó khoảng 30m, thì có Trần Duy T1 đang ngồi nhậu cùng với Lê Đình Nam và Trương Vũ Linh trước cửa nhà của T1. Lúc này, T1 đi qua bàn của nhóm anh L mời một lon bia, hát một bài karaoke, đồng thời góp ý nhóm của anh L nên mở loa nhỏ lại để không ảnh hưởng đến người xung quanh, nhưng không được chấp nhận, một người trong nhóm L có lời lẽ

coi thường, nên T1 đi về bàn nhậu của mình cũng lấy loa kẹo kéo ra hát Kararoke. Do bực tức vì lúc qua mời bia có mâu thuẫn với bàn nhậu của nhóm anh L, T1 đã nhắc nhở hát nhỏ thôi nhưng nhóm anh L vẫn hát Karaoke và còn mở loa lớn hơn, nên T1 đi vào bếp nhà của T1 lấy một con dao tự chế đi sang bàn nhậu của nhóm anh L và chém một nhát từ phía sau tới trúng vào phần vai bên trái của anh Danh Huyền gây thương tích, anh Huyền bỏ chạy, sau đó được đưa đi cấp cứu. Lúc này tổ công tác gồm các đồng chí Mai Bình Phước và Lưu Minh Tiến, là cán bộ của Công an phường Hiệp Thành cùng với các đồng chí Nguyễn Danh Thành, Huỳnh Thành Lộc và một số đồng chí khác, là dân quân tự vệ phường Hiệp Thành, đang đi tuần tra theo kế hoạch của Công an phường Hiệp Thành, Quận 12 thì nhận được tin báo nên đến nhà của T1, đưa T1 về trụ sở Công an phường Hiệp Thành làm việc. Riêng các đồng chí Mai Bình Phước, Lưu Minh Tiến, Nguyễn Danh Thành, Huỳnh Thạnh Lộc cùng một số đồng chí dân quân khác ở lại hiện trường giải quyết vụ việc.

Tức giận việc anh Danh Huyền bị T1 chém gây thương tích nên em của anh Vũ Lê Thành L là Vũ Mạnh Hùng lấy một con dao tự chế rồi đi sang nhà của T1 dùng dao chém móp cánh cửa cổng và ném gạch lên mái tole nhà của T1. Do lo sợ nên vợ của T1 gọi điện thoại cho Trần D T2 là anh ruột của T1 đến với mục đích can ngăn không cho T1 và nhóm của Hùng đánh nhau. D T2 gọi điện thoại rủ thêm Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H đi cùng. Khi đến phòng trọ của anh L, thì D T2, Tr. T, H đều nhìn thấy các đồng chí Phước, Tiến mặc sắc phục Cảnh sát nhân dân và các đồng chí khác mặc quần áo dân quân đang bảo vệ ở phía bên ngoài. Lực lượng Công an yêu cầu D T2, Tr. T và H không được vào bên trong khu vực hiện trường, nhưng cả ba người vẫn đi bộ vào trước cửa phòng trọ của anh L. D T2, H và Tr. T lao vào dùng tay, chân đánh nhau với anh L và anh Hùng. Trước tình huống này, đồng chí Phước hô to yêu cầu tất cả không được đánh nhau, nhưng D T2, Tr. T và H không chấp hành mà tiếp tục đánh anh L. H nhặt lấy 01 ly thủy tinh dùng để uống bia để trên bàn cầm trên tay phải đánh một cái trúng vào vùng đầu của anh L gây thương tích (ly thủy tinh bị bể), đồng thời ly thủy tỉnh trượt xuống trúng vào cánh tay trái của đồng chí Phước gây ra thương tích cho đồng chí Phước. Xong H tiếp tục cầm ly bia bị bể đánh thêm một cái trúng vào vùng đầu của anh L, rồi cùng D T2, Tr. T và H tiếp tục đuổi theo dùng tay, chân đánh anh L. Sau đó H bỏ chạy ra ngoài thì bị anh Nguyễn Danh Thành nắm tay để giữ lại thì H dùng ly bia bị bể quơ trúng vào mu bàn tay phải của anh Thành gây thương tích cho anh Thành xong ném bỏ quai ly thủy tinh. Đồng chí Phước và đồng chí Thành được đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận về:

- Thương tích của anh Nguyễn Danh Thành:

Vết thương mặt mu cổ bàn tay phải gây đứt da, đứt gân duỗi chung các ngón và gân duỗi riêng ngón II đã được phẫu thuật mở rộng vết thương khâu gân, khâu vết thương, dẫn lưu vết thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 04% (Bốn phần trăm) với lực hợp

- Thương tích của anh Mai Bình Phước:

Vết thương phần mềm gây đứt da, đứt một phần cơ gấp nông các ngón đã được phẫu thuật mở rộng vết thương khâu cơ, khâu vết thương kích thước 10 x 10cm tại mặt trước, trong 1/3 giữa căng tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (Ba phần trăm).

- Thương tích của anh Danh Huyền:

Vết thương sau vai trái, gây đứt da, đứt cơ trên gai, cơ dưới gai gãy hở gai vai, đã được phẫu thuật kết hợp xương, khâu cơ, khâu vết thương kích thước 16 x (0,05-0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm).

- Thương tích của anh Vũ Lê Thành L:

Chấn thương đầu vùng trán đinh lệch phải gây rách da, chảy máu dưới nhện ít tại vùng trán đỉnh phải, đã được điều trị khâu vết thương bao ton. Có tỷ lệ 11% (mười một phần trăm); Đa chấn thương phần mềm gây sây sát rách da, thủng đứt da, đã được điều trị khâu các vết thương. Có tỷ lệ 02% (Hai phần trăm); Vết thương có chỉ khâu tạo góc tủ tại gáy kích thước 4,5 x 0,1cm và vết sước da cạnh bên. Có tỷ lệ 1,5% (một phẩy năm phần trăm); Cộng lùi các tỷ lệ trên theo Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỷ lệ 14,08%, tròn số sẽ là 14% (mười bốn phần trăm). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14% (Mười bốn phần trăm).

Với các hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Duy T1, Trần D T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H về tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét yêu cầu rút kháng nghị đối với một phần bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Trần Duy T1 của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 30/4/2021, do bực tức việc anh Danh Huyền và nhóm bạn ăn nhậu và hát Karaoke gây ồn ào tại trước khu phòng trọ gần nhà bị cáo Trần Duy T1, T1 đã nhắc nhở góp ý nhưng nhóm bị hại vẫn không nghe mà còn có lời lẽ xúc phạm bị cáo, nên Tín lấy một con dao tự chế chém gây thương tích cho bị hại Danh Huyền, sau đó T1 được Công an đưa về phường làm việc. Việc sau đó các bị cáo Trần D T2, Nguyễn Tr. T, Phạm Văn H gây thương tích cho bị hại Vũ Lê Thành L và cản trở lực lượng Công an làm nhiệm vụ như thế nào thì T1 không biết. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Duy T đối với bị hại Danh Huyền hoàn toàn độc lập, không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của 03 bị cáo còn lại. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút kháng nghị đối với một phần bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Duy T1 là có cơ sở, nên chấp nhận. Đình chỉ xem xét kháng nghị về việc hủy phần bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Trần Duy T1.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Khi Trần D T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H đi đến nhà của N và T1,

tất cả đều nhìn thấy đồng chí Phước, đồng chí Tiến mặc sắc phục Cảnh sát nhân dân và các đồng chí khác mặc quần áo dân quân đang bảo vệ ở phía bên ngoài, lực lượng Công an phường yêu cầu không được vào hiện trường nhưng Duy T2, Tr. T và H vẫn đi bộ vào phòng trọ của anh Vũ Lê Thành L, tại đây cả 3 bị cáo cùng xông vào đánh nhau với anh em bị hại L. Thấy vậy đồng chí Mai Bình Phước hô to yêu cầu tất cả không được đánh nhau, nhưng Duy T2, Tr. T và H không chấp hành mà tiếp tục đánh anh L. Nên đồng chí Phước cùng Tổ công tác vào can ngăn, thì H nhặt lấy 01 ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm, đánh một cái trúng vào vùng đầu của anh L gây ra thương tích (ly thủy tinh bị bể) cho anh Vũ Lê Thành L có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% , ngoài ra còn trúng vào tay trái anh Mai Bình Phước gây ra thương tích có tỷ lệ 3%, H tiếp tục cầm ly bia bị bể đánh thêm một cái trúng vào vùng đầu của anh L, rồi cùng Duy T2, Tr. T tiếp tục đuổi theo dùng tay, chân đánh L. Sau đó H bỏ chạy ra ngoài thì bị anh Nguyễn Danh Thành nắm tay để giữ lại thì H dùng ly bia bị bể quơ trúng vào mu bàn tay phải của anh Thành gây ra thương tích có tỷ lệ 04%.

Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" mà không xem xét xử lý hành vi các bị cáo không chấp hành mệnh lệnh và tác động gây ra thương tích cho các đồng chí Công an đang làm nhiệm vụ bảo vệ hiện trường vụ án, là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm "Chống người thi hành công vụ", nên Kháng nghị của Viện kiểm sát đề nghị hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 152/2022/HSST ngày 17-8-2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, đã xét xử đối với các bị cáo Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ, nên chấp nhận. Hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 152/2022/HSST ngày 17-8-2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, đã xét xử đối với các bị cáo Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H về tội "Cố ý gây thương tích. Giao hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm để điều tra lại.

Do hủy một phần bản án sơ thẩm, nên không xem xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H.

[5] Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Duy T1, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Trần Duy T1 có hành vi dùng dao tự chế dài khoảng 50cm, lưỡi dao dài 30cm bằng kim loại, là hung khí nguy hiểm chém vào vai trái, gây thương tích cho bị hại Danh H, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Duy T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Trần Duy T1 02 năm tù là có căn cứ.

Tuy nhiên xét thấy trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là tập trung đông người ăn nhậu, hát Karaoke bằng loa kéo gây ra tiếng ồn lớn vào lúc đêm khuya, gây ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt của gia đình bị cáo cũng như của người dân xung quanh, khi bị cáo nhiều lần sang góp ý nhắc nhở nhưng bị hại và nhóm bạn vẫn không nghe mà tỏ thái độ thách thức dẫn đến mâu thuẫn giữa hai

bên, bị cáo đã thiếu kiềm chế dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Danh H. Ngoài ra tại cấp phúc thẩm bị cáo Trần Duy T1 đã xuất trình thêm các tài liệu chứng cứ mới thể hiện bị cáo đã có thời gian tham gia lực lượng Công an xã Đông Thạnh và hiện tại đang mắc nhiều bệnh nguy hiểm như: Viêm tụy cấp mức độ nặng do tăng Triglycerid - Viêm tụy hoại tử kết nối K85, đái tháo đường... vẫn đang phải điều trị, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, chưa được xem xét ở cấp sơ thẩm.

Xét thấy bị cáo Trần Duy T1 có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng ổn định, do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa chung, tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục điều trị bệnh. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Duy T1, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Các bị cáo Trần Duy T1, Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận Kháng nghị phúc thẩm số 53/QĐ-VKS ngày 16/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 152/2022/HSST ngày 17-8-2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, đã xét xử đối với các bị cáo Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H về tội "Cố ý gây thương tích". Giao hồ sơ vụ án về cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo thủ tục chung.

[2] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Duy T1.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 152/2022/HSST ngày 17-8-2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử đối với bị cáo Trần Duy T1. Giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo Trần Duy T1 được hưởng án treo.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Duy T1 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên

án phúc thẩm. Giao bị cáo Trần Duy T1 về cho UBND phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Các bị cáo Trần Duy T1, Trần Duy T2, Nguyễn Tr. T và Phạm Văn H, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn H cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại hồ sơ vụ án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho bị cáo Trần Duy T1).

Nơi nhận:
- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Q.Tân Phú; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (3)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Q.Tân Phú; (2)
- TAND Q.Tân Phú; (1)
- Công an Q.Tân Phú; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (3)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Công Huân